TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HÒA THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2021/HSST
Ngày: 22-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Trọng Qu.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Huỳnh Quan L.**
2. Ông **Tô Hiền Đ.**

Thư ký phiên tòa: Ông **Lưu Sử Ngọc Qu** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Đặng Quốc S** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 83/2021/HSST ngày 05 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2021; Thông báo về việc hoãn phiên tòa hình sự sơ thẩm số 87/TB-TA ngày 16/7/2021 và Thông báo về việc mở lại phiên tòa hình sự sơ thẩm số 97/TB-TA ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Văn Ph, sinh năm 1978; tại Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Số 19, đường 111 Nguyễn Văn Linh, tổ 4, ấp N, xã Tr, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; con ông Lê Văn Ngân (chết) và bà Huỳnh Thị Hường (chết); vợ: Phạm Thị Thu Trang, sinh năm 1980; con: 01 người.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/3/2021, tạm giam ngày 09/4/2021 cho đến ngày 02/7/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Chị **Phạm Thị Mỹ Á,** sinh năm 1979 (có mặt).

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 34, ấp Tr, xã Tr, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 4/2019, Lê Văn Ph đã có vợ, con nhưng có mối quan hệ tình cảm yêu thương với chị Phạm Thị Mỹ Á. Trong thời gian quan hệ tình cảm, chị Á có gửi cho Phúc nhiều hình ảnh nhạy cảm của mình. Khoảng tháng 7/2020, Ph ghen tuông vì cho rằng chị Á đã có quan hệ tình cảm với người khác nên cả hai phát sinh mâu thuẫn. Lúc này, Ph sử dụng điện thoại của mình cắt ghép hình ảnh của chị Á với hình ảnh phụ nữ khỏa thân tải trên mạng thành hình ảnh của chị Á khỏa thân và gửi cho chị Á xem. Vào ngày 24/3/2021, Ph nhiều lần dùng số thuê bao 0384661135 và Zalo tên "Lephuc" gọi điện, nhắn tin hăm dọa buộc chị Á đưa cho Ph 50.000.000 đồng, nếu không đưa tiền thì Ph sẽ gửi hình ảnh khỏa thân của chị Á cho người thân và đăng lên mạng xã hội, đồng thời đe đọa đòi đánh đập chị Á. Do hoảng sợ, nên chiều cùng ngày, chị Á hẹn Ph đến vườn nhãn thuộc ấp N, xã Tr, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh và giao cho Ph 50.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, Ph đem về nhà lấy 4.000.000 đồng tiêu xài, còn lại 46.000.000 đồng cất giấu trong cây đàn ghitar treo trong phòng ngủ.

Bằng thủ đoạn tương tự như trên, vào ngày 31/3/2021, Ph tiếp tục nhắn tin và gọi điện uy hiếp tinh thần, buộc chị Á đưa thêm 20.000.000 đồng thì chị Á đồng ý. Đến 16 giờ 45 phút cùng ngày, tại quán cà phê Sông Trăng thuộc khu phố H, phường H, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh khi Ph đang nhận số tiền 20.000.000 đồng thì bị lực lượng công an bắt quả tang thu giữ tang vật và thu trong người của Ph 3.000.000 đồng. Theo lời khai của Ph, Cơ quan điều tra thu giữ 46.000.000 đồng được cất giấu trong thùng cây đàn ghitar.

* Về kê biên tài sản: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đã tiến hành kê biên phần đất diện tích 121.6 m^2, thửa đất số 703, tờ bản đồ số 9 tọa lạc tại ấp N, xã Tr, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp cho Lê Văn Ph ngày 12/02/2020.

* Về trách nhiệm dân sự: Chị Á đã nhận lại số tiền 69.000.000 đồng và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với số tiền còn lại 1.000.000 đồng thì chị Á yêu cầu được nhận lại. Ngày 14/9/2021, bị cáo đã tự nguyện nộp lại số tiền 1.000.000 đồng để khắc phục hậu quả và số tiền này hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành đang tạm giữ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội 02 lần.

Bản Cáo trạng số: 85/CT-VKSHT ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Ph về tội: "Cưỡng đoạt tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 170 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành giữ quyền công tố, trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

* Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đề nghị phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 (Mười triệu) đồng đến 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

* Căn cứ Điều 47 và Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Ph trình bày lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm trở về với gia đình và hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hòa Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được, cũng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có cơ sở xác định:

Trong hai ngày 24/3/2021 và ngày 31/3/2021, bị cáo Ph đã hai lần dùng hình ảnh khỏa thân cắt ghép, dùng lời nói, tin nhắn để uy hiếp tinh thần, buộc chị Á phải giao số tiền 70.000.000 đồng nhằm để chiếm đoạt thì bị bắt giữ. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 170 của Bộ luật Hình sự, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác một cách trái pháp luật nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện. Do đó, cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại yêu cầu bãi nại và có đơn xin giảm nhẹ hình

phạt đối với bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội hai lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo Ph có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự, chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo cũng đủ tính răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người tốt. Do đó, mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Chị Á đã nhận số tiền 69.000.000 đồng và yêu cầu bồi thường thêm số tiền 1.000.000 đồng, bị cáo đồng ý nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có tài sản là một phần đất diện tích 121.6 m^2, thửa đất số 703, tờ bản đồ số 9 tọa lạc tại ấp N, xã Tr, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh nên cần phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] 01 (Một) xe môtô biển số 70D1-129.26, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu đỏ-đen, đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên hoàn trả lại cho bị cáo.

[7.2] 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy A31, màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (Một) Sim thuê bao di động mạng Viettel có số seri: 8984048000301177779, đã qua sử dụng và 01 (Một) Sim thuê bao di động mạng Viettel có số seri: 8984048000035093787, đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7.3] 01 (Một) bịch nylon màu đen, loại có quai xách, đã qua sử dụng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Lệnh kê biên tài sản số 06/L ngày 15/5/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hòa Thành vẫn còn hiệu lực pháp luật.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn Ph phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản".

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Ph 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/9/2021).

Giao bị cáo Ph cho Ủy ban nhân dân xã Tr, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

2. Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 585 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự:

Ghi nhận chị Á đã nhận lại số tiền 69.000.000 đồng. Buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho chị Á số tiền 1.000.000 (Một triệu) đồng. Ghi nhận bị cáo đã nộp xong số tiền 1.000.000 (Một triệu) đồng theo biên lai thu tiền số 0005875 ngày 14/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 170 của Bộ luật Hình sự:

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 và Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

4.1. Hoàn trả lại cho bị cáo 01 (Một) xe môtô biển số 70D1-129.26, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu đỏ-đen, số khung: RLCS5C640CY853809, số máy: 5C64-853814. Tình trạng: Đã qua sử dụng, không có gương chiếu hậu bên phải, hoạt động bình thường.

4.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của bị cáo 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy A31, màu trắng, số IMEI 1: 354565/11/446362/7 (kiểm tra trên thân máy). Tình trạng. Đã qua sử dụng, màn hình bị nứt, hoạt động bình thường; 01 (Một) Sim thuê bao di động mạng Viettel có số seri: 8984048000301177779. Tình trạng: Đã qua sử dụng và 01 (Một) Sim thuê bao di động mạng Viettel có số seri: 8984048000035093787. Tình trạng: Đã qua sử dụng.

4.3. Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bịch nylon màu đen, loại có quai xách. Tình trạng: Đã qua sử dụng.

5. Lệnh kê biên tài sản số 06/L ngày 15/5/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hòa Thành đối với quyền sử dụng đất diện tích 121.6 m^2, thửa đất số 703, tờ bản đồ số 9 tọa lạc tại ấp N, xã Tr, thị xã Hòa Thành do Sở Tài

nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp cho Lê Văn Ph ngày 12/02/2020 vẫn còn hiệu lực cho đến khi bị cáo thi hành xong các khoản phải thi hành án.

6. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng là 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo, bị hại biết được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- CCTHADS thị xã Hòa Thành;
- Công an thị xã Hòa Thành;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.